

Cơ quan, đơn vị có thẩm quyền quản lý CBCC: **Tổng công ty Hàng hải Việt Nam**

Số hiệu cán bộ, công chức: .....

Cơ quan, đơn vị sử dụng CBCC: **Tổng công ty Hàng hải Việt Nam**



## SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

1) Họ và tên khai sinh (viết chữ in hoa): PHẠM THỊ ANH THU

2) Tên gọi khác:

3) Sinh ngày: ; 07/12/1975 Giới tính: Nữ

4) Nơi sinh: Xã Thạch Bàn, Huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội

5) Quê quán: Xã Phục Lễ, Huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng

6) Dân tộc: Kinh 7) Tôn giáo: Không

8) Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 26 phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

9) Nơi ở hiện nay: Phòng 202, Tòa nhà 17T6, phố Hoàng Đạo Thúy, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội

10) Nghề nghiệp khi được tuyển dụng: kinh tế đối ngoại, quản lý vận tải biển

11) Ngày tuyển dụng: tháng 6/1997, Cơ quan tuyển dụng: Văn phòng đại diện Công ty Trimar

12) Chức vụ (chức danh) hiện tại: Phó Trưởng ban Vận tải biển - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam

13) Công việc chính được giao: phụ trách kinh doanh vận tải biển

14) Ngạch công chức (viên chức):, Mã ngạch:

Bậc lương: MC4, Hệ số: 4,62....., Ngày hưởng: 1/7/2021 Phụ cấp chức vụ: ....., Phụ cấp khác: .....

15.1- Trình độ giáo dục phổ thông (đã tốt nghiệp lớp mấy/thuộc hệ nào): 12/12

15.2- Trình độ chuyên môn cao nhất: Thạc sỹ quản lý vận tải biển

15.3- Lý luận chính trị: cao cấp chính trị. 15.4- Quản lý nhà nước:

15.5- Ngoại ngữ: tiếng Anh 15.6- Tin học:

16) Ngày vào Đảng Cộng sản Việt Nam: 17/6/2006, Ngày chính thức: 17/6/2007

17) Ngày tham gia tổ chức chính trị - xã hội: vào Đoàn TNCSHCM ngày 16/5/1989

18) Ngày nhập ngũ:...../...../....., Ngày xuất ngũ: ...../...../..... Quân hàm cao nhất:.....

19) Danh hiệu được phong tặng cao nhất .....

(Anh hùng lao động, anh hùng lực lượng vũ trang; nhà giáo, thầy thuốc, nghệ sĩ nhân dân và ưu tú,.....)

20) Sở trường công tác: khai thác tàu biển.....

21) Khen thưởng: ....., 22) Kỷ luật: ..không.....

23) Tình trạng sức khỏe: Bình thường, Chiều cao: 1m58, Cân nặng: 58, Nhóm máu: O

24) Là thương binh hạng: ...../....., Là con gia đình chính sách: .....

(Con thương binh, con liệt sĩ, người nhiễm chất độc da cam Dioxin)

25) Số chứng minh nhân dân: 001175043138 Ngày cấp: 27/12/2021 26) Số sổ BHXH: 0104020269

27) Đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, ngoại ngữ, tin học



| Tên trường                           | Chuyên ngành đào tạo, bồi dưỡng | Từ tháng, năm - đến tháng, năm | Hình thức đào tạo | Văn bằng, chứng chỉ, trình độ gì |
|--------------------------------------|---------------------------------|--------------------------------|-------------------|----------------------------------|
| Đại học Ngoại thương                 | Kinh tế đối ngoại               | 10/1992-06/1997                | Chính quy         | Cử nhân kinh tế                  |
| Đại học Hàng hải Thế giới, Thụy Điển | Quản lý Vận tải biển            | 01/1999-10/2000                |                   | Thạc sỹ                          |
| Đại học mở Hà Nội                    | Luật kinh tế                    | 03/2017-04/2019                | Từ xa             | Cử nhân                          |
| Học viện Chính trị khu vực I         | Cao cấp Lý luận chính trị       | 2017-2019                      | Không tập trung   | Bằng tốt nghiệp                  |

28) Tóm tắt quá trình công tác

| Từ tháng, năm đến tháng, năm | Chức danh, chức vụ, đơn vị công tác (đảng, chính quyền, đoàn thể, tổ chức xã hội), kể cả thời gian được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ,.....   |
|------------------------------|---|
| 06/1997 - 12/1998            | Làm việc tại Văn phòng đại diện Công ty Trimar (Thụy Điển) tại Hà Nội   |
| 01/1999 - 10/2000            | Học thạc sỹ tại Trường Đại học Hàng hải Thế giới, Malmo, Thụy Điển  |
| 12/2000 - 12/2004            | Chuyên viên phòng Khai thác Công ty TNHH Một thành viên Vận tải Viễn dương Vinashin   |
| 01/2005 - 12/2005            | Phó phòng Khai thác Công ty TNHH Một thành viên Vận tải Viễn dương Vinashin   |
| 12/2005 - 12/2009            | Trưởng phòng Kế hoạch đầu tư Công ty TNHH Một thành viên Vận tải Viễn dương Vinashin  |
| 12/2009 - 01/2014            | Trưởng phòng Khai thác Công ty TNHH Một thành viên Vận tải Viễn dương Vinashin  |
| 01/2014 - 9/2014             | Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Vận tải Viễn dương Vinashin   |
| 9/2014 - 5/2016              | Tổng giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Vận tải Viễn dương Vinashin   |
| 5/2016 – 8/2016              | Tổng giám đốc Công ty TNHH Một thành viên Vận tải Viễn dương Vinashin, Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Vận tải biển và Thương mại Phương Đông   |
| 08/2016 - 12/2017            | Phó Trưởng ban Pháp chế & Quản trị rủi ro - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Vận tải biển và Thương mại Phương Đông  |
| 12/2017 – 05/2018            | Phó Trưởng ban Quản lý Thuyền viên & Tàu biển - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Vận tải biển và Thương mại Phương Đông,   |
| 05/2018 – 03/2020            | Phó Trưởng ban Quản lý Thuyền viên & Tàu biển - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Vận tải biển và Thương mại Phương Đông, Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dịch vụ vận tải và Thương mại   |
| 03/2020 – 08/2020            | Phó Trưởng ban Quản lý Thuyền viên & Tàu biển (nay là Ban Vận tải biển) - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Vận tải biển và Thương mại Phương Đông, Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dịch vụ vận tải và Thương mại, Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Vận tải biển Hải Âu. |
| 08/2020 – 04/2021            | Phó Trưởng ban Vận tải biển) - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Vận tải biển và Thương mại Phương Đông, Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dịch vụ vận tải và Thương mại, Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Vận tải biển Hải Âu. Ủy viên Ủy ban kiểm tra                    |

|                   |  |
|-------------------|--|
|                   | Đảng ủy Tổng công ty Hàng hải Việt Nam   |
| 04/2021 – 07/2021 | Phó Trưởng ban Vận tải biển - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dịch vụ vận tải và Thương mại, Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Vận tải biển Hải Âu. Ủy viên Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Tổng công ty Hàng hải Việt Nam.  |
| 07/2021 – 04/2022 | Phó Trưởng ban Vận tải biển - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dịch vụ vận tải và Thương mại, Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Vận tải biển Hải Âu, Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Vận tải biển Việt Nam (Vosco). Ủy viên Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Tổng công ty Hàng hải Việt Nam. |
| 04/2022 - nay     | Phó Trưởng ban Vận tải biển - Tổng công ty Hàng hải Việt Nam, Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Dịch vụ vận tải và Thương mại, Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Vận tải biển Hải Âu. Ủy viên Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Tổng công ty Hàng hải Việt Nam.  |

29) Đặc điểm lịch sử bản thân:

- Khai rõ: bị bắt, bị tù (từ ngày tháng năm nào đến ngày tháng năm nào, ở đâu), đã khai báo cho ai, những vấn đề gì? Bản thân có làm việc trong chế độ cũ (cơ quan, đơn vị nào, địa điểm, chức danh, chức vụ, thời gian làm việc ....)

...Không.....

- Tham gia hoặc có quan hệ với các tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội nào ở nước ngoài (làm gì, tổ chức nào, đặt trụ sở ở đâu .....?):

...Không.....

- Có thân nhân (Cha, Mẹ, Vợ, Chồng, con, anh chị em ruột) ở nước ngoài (làm gì, địa chỉ .....)?

..Có. Em ruột Phạm Đức Minh, đang công tác tại Bộ phận đại diện Khoa học Công nghệ thuộc Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc. Địa chỉ: 4F, Gyemyeong Bldg, 107-7, Tongil-ro, Seodaemun-gu, Seoul, Hàn Quốc.

.....



30) Quan hệ gia đình

a) Về bản thân: Cha, Mẹ, chồng, các con, anh chị em ruột

| Quan hệ  | Họ và tên            | Năm sinh | Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội .....             |
|----------|----------------------|----------|---|
| Bố đẻ    | Phạm Thành Tô        | 1943     | Quê quán: xã Phục Lễ, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng<br>Đã mất<br>Đảng viên   |
| Mẹ đẻ    | Nguyễn Thị Thái      | 1948     | Quê quán: thị trấn Quế, huyện Kim Bảng, Hà Nam<br>Đã nghỉ hưu. Nơi ở: 57 Nguyễn Khang, Hà Nội.<br>Đảng viên   |
| Chồng    | Đình Công Sơn        | 1973     | Quê quán: xã Sơn Thành, huyện Nho Quan, Ninh Bình<br>Đang công tác tại Văn phòng Quốc hội<br>Nơi ở: P. 202, 17T6, phố Hoàng Đạo Thúy, Hà Nội<br>Đảng viên   |
| Con trai | Đình Công Mạnh       | 2003     | Sinh viên Học viện Ngân hàng – Hà Nội<br>Quê quán: xã Sơn Thành, huyện Nho Quan, Ninh Bình<br>Nơi ở: P. 202, 17T6, phố Hoàng Đạo Thúy, Hà Nội               |
| Con gái  | Đình Phạm Thanh Trúc | 2009     | Học sinh trường THCS & THPT Lương Thế Vinh – Hà Nội<br>Quê quán: xã Sơn Thành, huyện Nho Quan, Ninh Bình<br>Nơi ở: P. 202, 17T6, phố Hoàng Đạo Thúy, Hà Nội |

|         |                 |      |  |
|---------|-----------------|------|--|
| Em trai | Phạm Đức Minh   | 1977 | Đang công tác tại Bộ phận đại diện Khoa học Công nghệ thuộc Đại sứ quán Việt Nam tại Hàn Quốc.<br>Quê quán: xã Phục Lễ, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng<br>Nơi ở: 4F, Gyemyeong Bldg, 107-7, Tongil-ro, Seodaemun-gu, Seoul, Hàn Quốc.<br>Đảng viên |
| Em trai | Phạm Thanh Bình | 1979 | Đang công tác tại Trung tâm Nhiệt đới Việt Nga<br>Quê quán: xã Phục Lễ, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng<br>Nơi ở: Nhà N2F, Lê Văn Lương, Hà Nội<br>Đảng viên  |

b) Về bên chồng: Cha, Mẹ, anh chị em ruột

| Quan hệ   | Họ và tên       | Năm sinh | Quê quán, nghề nghiệp, chức danh, chức vụ, đơn vị công tác, học tập, nơi ở (trong, ngoài nước); thành viên các tổ chức chính trị - xã hội ..... |
|-----------|-----------------|----------|---|
| Bố chồng  | Đình Công Ruật  | 1944     | Quê quán: xã Sơn Thành, huyện Nho Quan, Ninh Bình<br>Đã nghỉ hưu. Nơi ở: 226 Lê Duẩn, Hà Nội<br>Đảng viên                                       |
| Mẹ chồng  | Nguyễn Thị Thủy | 1947     | Quê quán: xã Kim Ngưu, huyện Khoái Châu, Hưng Yên<br>Đã nghỉ hưu. Nơi ở: 226 Lê Duẩn, Hà Nội  |
| Anh chồng | Đình Công Minh  | 1971     | Đang công tác tại Nhà xuất bản Chính trị quốc gia<br>Quê quán: xã Sơn Thành, huyện Nho Quan, Ninh Bình<br>Nơi ở: 27A Trần Hưng Đạo, Hà Nội      |
| Em chồng  | Đình Công Hiếu  | 1978     | Đang công tác tại Tổng cục thuế<br>Quê quán: xã Sơn Thành, huyện Nho Quan, Ninh Bình<br>Nơi ở: 226 Lê Duẩn, Hà Nội<br>Đảng viên                 |

31) Diễn biến quá trình lương của cán bộ, công chức

|             |         |         |         |         |         |         |         |        |        |         |         |        |
|-------------|---------|---------|---------|---------|---------|---------|---------|--------|--------|---------|---------|--------|
| Tháng/năm   | 12/2000 | 02/2004 | 10/2004 | 01/2006 | 10/2009 | 10/2012 | 02/2014 | 9/2014 | 8/2016 | 10/2017 | 10/2018 | 7/2021 |
| Ngạch/bậc:  | 1/8     | 2/8     | 2/8     | 3/8     | 4/8     | 5/8     | ½       | 2/2    | 6/8    | 1/6CVC  | 2/6     | MC4    |
| Hệ số lương | 1,78    | 2,02    | 2,65    | 2,96    | 3,27    | 3,58    | 5,98    | 6,64   | 3,89   | 2,31    | 2,52    | 4,62   |

32) Nhận xét, đánh giá của cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng cán bộ, công chức

.....  
.....  
.....  
.....

**Người khai**

Tôi xin cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật

*Phạm Thị Anh Thư*

**Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quản lý và sử dụng CBCC**



**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Phạm Anh Tuấn*